

Chiến khu Tân Trào - Khu Di tích quốc gia đặc biệt

Tọa lạc trên địa bàn 11 xã thuộc hai huyện Sơn Dương và Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, với tổng diện tích 530,9 km², Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào bao gồm 183 di tích lớn nhỏ, trong đó có 18 di tích và cụm di tích tiêu biểu, đã được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt. Đây là nơi in đậm dấu ấn của cách mạng Việt Nam và ngày nay đã trở thành địa chỉ thu hút nhiều khách du lịch trong nước và quốc tế.

1. Lịch sử ra đời

Trong quá trình chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền, bên cạnh việc xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, lãnh tụ Hồ Chí Minh và Đảng ta rất quan tâm chuẩn bị căn cứ cách mạng làm chỗ dựa cho vũ trang khởi nghĩa. Đầu năm 1945, khi chiến tranh thế giới bước vào giai đoạn kết thúc, phong trào cách mạng trong nước đang lên cao, khu giải phóng ngày càng được mở rộng, thời cơ giành chính quyền đang đến gần. Sau khi nghe đồng chí Võ Nguyên Giáp báo cáo tình hình phong trào cách mạng, Bác nói, cần chọn ngay một địa điểm có dân tốt, có cơ sở cách mạng tốt, địa hình tốt, có thể thuận tiện làm một trung tâm liên lạc với miền xuôi, miền ngược và ra nước ngoài, Tuyên Quang là nơi Bác Hồ lựa chọn. Thực hiện chỉ thị của Người, đồng chí Võ Nguyên Giáp và lãnh đạo Phân khu ủy Nguyễn Huệ đã quyết định chọn Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang làm trung tâm lãnh đạo cuộc Tổng khởi nghĩa. Sau cách mạng tháng 8, thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, Bác Hồ đã nói với Đại tướng Võ Nguyên Giáp “Ta lại trở về Tân Trào”. Trong 9 năm trường kỳ kháng chiến, Bác đã ở Tuyên Quang gần 6 năm với nhiều địa điểm khác nhau.

2. Các địa danh nằm trong chiến khu

Điểm dừng chân đầu tiên trong hành trình về thăm Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào đó là làng Tân Lập (xã Tân Trào, huyện Sơn Dương). Nơi đây còn lưu giữ nhiều di tích lịch sử đặc biệt quan trọng thời kỳ tiền khởi nghĩa như *Cây đa Tân Trào* – biểu tượng cách mạng của Thủ đô Khu giải phóng. Dưới gốc đa



Cây đa Tân Trào – biểu tượng cách mạng của Thủ đô Khu giải phóng. Ảnh: Tư liệu



Lán Nà Lừa - nơi Bác ở và làm việc từ cuối tháng 5 đến ngày 22.8.1945.

Ảnh: Tư liệu



Đinh Tân trào - địa điểm tổ chức họp Quốc dân Đại hội ngày 22.8.1945.

Ảnh: Tư liệu

này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đọc Bản Quân lệnh số 1 và ngay sau đó, quân Giải phóng đã làm lễ xuất quân, lên đường qua Thái Nguyên tiến về giải phóng Thủ đô Hà Nội.

Cùng trong làng Tân Lập có *cụm di tích Nà Lừa*, đây là nơi Bác Hồ ở và làm việc từ cuối tháng 5 đến ngày 22.8.1945. Lán được dựng theo kiểu nhà sàn của đồng bào miền núi, bao gồm hai gian nhỏ, gian bên trong là nơi Bác nghỉ ngơi, gian bên ngoài là nơi Bác làm việc và tiếp khách. Tại căn lán nhỏ đơn sơ này, nhiều văn kiện, chỉ thị, chủ trương, kế hoạch liên quan đến Cách mạng tháng Tám đã được Bác Hồ soạn thảo. Ngoài ra, quanh khu vực di tích còn có *lán Cảnh vệ* là nơi ở của các đồng chí cảnh vệ, để đảm bảo an toàn cho Bác; *lán Điện đài* - nơi thông tin liên lạc giữa

Mặt trận Việt Minh và quân Đồng Minh; *lán Đồng Minh* - nơi ghi dấu sự hợp tác giữa Mặt trận Việt Minh và Phái đoàn Đồng Minh; *lán họp Hội nghị Cán bộ toàn quốc của Đảng*.

Ngoài Cây đa Tân Trào, cụm di tích Nà Lừa còn có *đình Tân Trào*, là một đình nhỏ được xây dựng theo kiểu nhà sàn dùng để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng và là nơi hội họp, sinh hoạt văn hóa của dân làng. Đây là nơi được Bác Hồ và Trung ương Đảng chọn là nơi tổ chức họp Quốc dân Đại hội để quyết định lệnh tổng khởi nghĩa, 10 chính sách lớn quy định quốc kỳ, quốc ca và cử ra một chính phủ lâm thời..

Cách đình Tân Trào khoảng 3km về phía tây, là *đình Hồng Thái* thuộc làng Cá, xã Tân Trào là địa điểm dừng chân đầu tiên của Bác Hồ khi từ Pắc Bó (Cao Bằng) về Tân Trào. Đình Hồng Thái còn là trạm giao liên và là nơi huấn luyện quân sự trong suốt thời kỳ kháng chiến. Đình còn là điểm dừng chân của các đại biểu toàn quốc về dự Quốc dân Đại hội, là trạm thường trực của “An toàn khu của Trung ương đóng ở Tân Trào”.

Từ đình Hồng Thái tiếp tục đi về phía Nam, sẽ tới lán *hang Bòng* thuộc làng Bòng, xã Tân Trào. Đây là nơi làm việc của Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh từ tháng 5/1951 đến cuối năm 1952. Căn lán nhỏ này đã chứng kiến những ngày tháng gian nan, vất vả và nghị lực phi thường của Bác, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc. Từ đây, mọi mệnh lệnh, chỉ thị, chủ trương, kế hoạch đã được phát đi trong toàn quốc, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Được xem là “đại bản doanh của Chính phủ kháng chiến” trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954), di tích *Văn phòng Chủ tịch phủ - Thủ tướng phủ* thuộc thôn Lập Bình, xã Bình Yên, huyện Sơn Dương tọa lạc trong một không gian thiên nhiên hữu tình, trước mặt là sông, phía sau là núi, đảm bảo an toàn về công tác phòng không cũng như hoạt động bí mật của các chiến sĩ cộng sản. Ngày nay, đến với khu di tích, chúng ta sẽ có dịp tham quan các phòng, ban làm việc trước đây của Văn phòng Chủ tịch phủ - Thủ tướng phủ; tìm hiểu hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương

Đảng và Chính phủ trong thời gian ở và làm việc tại đây. Thông qua đó, ta sẽ phần nào hiểu rõ hơn về nhân cách, lối sống, tâm hồn của lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Đặc biệt, trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1946 – 1954), Tân Trào không chỉ là nơi đặt trụ sở làm việc của Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn là nơi làm việc của các bộ, ban, ngành trung ương như: Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp,...

3. Khu di tích quốc gia đặc biệt

Tân Trào – Tuyên Quang từ lâu đã được biết đến là cái nôi của cách mạng Việt Nam, nơi gắn liền với hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận và các bộ, ban, ngành Trung ương trong thời kỳ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 và trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954).

Hội tụ đầy đủ các yếu tố về thiên thời, địa lợi, nhân hòa, từ tháng 5 đến tháng 8/1945, Tân Trào vinh dự được lãnh tụ Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Tổng bộ Việt Minh chọn làm căn cứ địa để chuẩn bị lãnh đạo cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Tháng 6/1945, Khu giải phóng bao gồm 6 tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang được thành lập, Tân Trào (Tuyên Quang) được chọn là “Thủ đô lâm thời Khu giải phóng”. Khi cả dân tộc bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954), Tân Trào lại được chọn làm “Trung tâm thủ đô kháng chiến”. Nơi đây ghi dấu những năm tháng Bác Hồ ở và làm việc cũng như những ân tình sâu nặng, son sắt của đồng bào các dân tộc tại Tân Trào đối với Bác.

Tại Tuyên Quang, Bác Hồ và Trung ương Đảng, Chính phủ đã quyết định nhiều quyết sách, công việc trọng đại của Đảng, của cách mạng Việt Nam góp phần làm nên những thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta.

Với những giá trị lịch sử to lớn đó, ngày 10 tháng 5 năm 2012, khu di tích lịch sử Tân Trào đã được công nhận là Khu di tích Quốc gia đặc biệt.

Kim Dung (Tổng hợp tài liệu)